

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*

Ông: Nguyễn Ngọc Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà : Nguyễn Thị Mai Thu

Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh T –Tên gọi khác: Nguyễn Văn T.

Sinh ngày 17 - 9 -1969, tại huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Tổ dân phố số X, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trọng Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1946 – trú tại Tổ dân phố số X, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Có vợ là Trương Thị T (Đã ly hôn) và có 01 con là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1994; Tiền sự: 03, ngày 22-5-2015 bị Công an thị trấn CP, huyện TY phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (Đến nay chưa chấp hành), ngày 21-9-2015 và ngày 25- 12- 2018 bị Công an huyện TY phạt tiền về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (Đến nay chưa chấp hành) ;

Tiền án: 02. Tại bản án số 14/HSST ngày 21- 7-2016 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tại bản án số 02/2019/HSST ngày 12 - 3 - 2019 của Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” ; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29-05-2020 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:**

1. Ông Nguyễn Nhật T, sinh năm 1952 ( Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố số Y, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Nguyễn Kim N, sinh năm 1986 ( Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn NT, xã NQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 4 giờ ngày 29- 5- 2020, Nguyễn Mạnh T đi bộ từ nhà mình thuộc Tổ dân phố số X, TT CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái, khi đi có đem theo đèn pin để soi, mục đích tìm những gia đình có tài sản sơ hở để trộm cắp. Đến khu vực chợ trung tâm huyện TY, thuộc tổ dân phố số 5, TT CP, thấy gia đình nhà ông Nguyễn Nhật T mở cửa, quan sát không thấy có người, T vào nhà thấy có một chiếc cân bàn đồng hồ màu xanh để phía trong cánh cửa bên trái hướng đi từ cửa vào và 01 điện thoại di động màu đen đang để trên mặt tủ cạnh tivi, sau khi lấy được tài sản T đi bộ ra hướng TY đi NQ, đến khu vực thôn NT, xã NQ, huyện TY quan sát thấy gia đình anh Nguyễn Kim N nhà gần đường mở cửa, T vào trong nhà không thấy có ai, quan sát thấy tại mặt loa đặt trên kệ gỗ có một chiếc ví da màu đen, nên lấy chiếc ví giấu vào trong cặp quần đang mặc. Khi vừa ra ngoài thì anh N từ trong nhà đi ra, lo sợ bị phát hiện T hỏi anh N có mua cân không nhằm tránh để anh N nghi ngờ, rồi T đi nhanh ra khỏi nhà anh N theo hướng đường dân sinh, đến khu vực một nhà dân thuộc thôn NT, xã NQ, huyện TY nhặt một vỏ bao tải rồi để cân vào bên trong và giấu tại khu đất trồng ngô. T tiếp tục mở ví lấy trộm được ra kiểm tra, thấy bên trong có tiền, T không kiểm đếm mà cho toàn bộ số tiền vào trong túi quần sau đồng thời giấu chiếc ví lên ngọn cây chuối cạnh chuồng trâu. Ngay sau đó hành vi của T bị phát hiện và bị bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 29/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TY kết luận:

Định giá chiếc điện thoại di động màu đen đã cũ, thời điểm bị xâm hại có giá là 240.000đồng; Định giá chiếc cân bàn đồng hồ loại 15 kg đã qua sử dụng, thời điểm bị xâm hại có giá là 240.000đồng; Định giá 01 chiếc ví giả da màu đen cũ, tại thời điểm bị xâm hại có giá trị là 50.000đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 156/KLGĐ ngày 04-6-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận toàn bộ số tiền 5.340.000đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tổng số tài sản mà T trộm cắp nhà ông T là 480.000đồng; trộm cắp nhà anh N là 5.390.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSTY ngày 14-8-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố Nguyễn Mạnh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh T đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện TY, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo Nguyễn Mạnh T từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù.

Bị cáo là người không có công việc ổn định, không có thu nhập, tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 chiếc cân bàn đồng hồ màu xanh đã cũ; 01 điện thoại di động FPT màu đen cũ; 01 chiếc ví giả da màu đen cũ và 5.340.000 đồng tiền mặt. Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 vỏ bao tải màu vàng cam đã cũ; 01 đèn pin màu đỏ trắng cũ, đã qua sử dụng, không có giá trị, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/05/2020, lợi dụng sự sơ hở của gia đình ông Nguyễn Nhật T và gia đình anh Nguyễn Kim N, bị cáo Nguyễn Mạnh T đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông T 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT; 01 cân bàn đồng hồ và của anh N 01 chiếc ví màu đen bên trong có 5.340.000 đồng. Tổng trị giá tài sản mà Nguyễn Mạnh T đã chiếm đoạt là 5.870.000 đồng (Năm triệu tám trăm bảy mươi nghìn đồng). Xét bị cáo Nguyễn Mạnh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần thiết phải đưa bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, ngày 10/8/1999 bị Ủy ban nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái cưỡng chế, đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy, tính đến ngày phạm tội được coi là chưa bị xử lý hành chính; Quyết định số 09/QĐXPHC, ngày 22/5/2015 của Công an thị trấn CP, huyện TY xử phạt hành chính bằng tiền về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Quyết định số 73/QĐXPHC ngày 21/9/2015 và Quyết định số 09/QĐXPHC ngày 25/12/2018 của Công an huyện TY xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nhưng cả ba lần bị phạt tiền, bị cáo vẫn chưa chấp hành; Tại bản án số 12/HSST ngày 22/5/1997 của Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt bị cáo 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại bản án số 86/HSST ngày 11/12/2003 của Tòa án nhân dân thành phố YB xử phạt bị cáo 01

năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tại bản án số 08/HSST ngày 21/7/2005 và bản án số 04/HSST ngày 15/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù và 02 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” ; Tại bản án số 18/HSST Ngày 29/6/2011 của Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đã được xóa án tích. Tại bản án số 14/HSST ngày 21/7/2016 và bản án số 02/HSST ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt bị cáo 02 năm tù và 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên và tái phạm, theo quy định tại điểm g,h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Nhưng cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại anh Nguyễn Kim N, ông Nguyễn Nhật T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Đối với số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 18/8/2020 gồm 01 vỏ bao tải màu vàng cam đã cũ; 01 chiếc đèn pin màu đỏ- trắng đã cũ. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) 02(Hai) năm 06(Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 29 - 5-2020.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải xác rắn màu vàng cam đã cũ; 01đèn pin màu đỏ, trắng đã cũ.

Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 18/8/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Mạnh T) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

*Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận**

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; bị hại; (3)
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Ngọc Phương**